

**Công ty TNHH Hoàng Oánh**  
510 Trường Chinh - P. Quán Trữ-  
Q. Kiến An - Tp Hải Phòng  
Số: 01/HCHH/HO-HDSD

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### WL 19 Con AA

Số	Quy cách
1474518	3 x 3ml
1474519	1 x 3ml

#### TÓM TẮT

Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học

#### NGUYÊN LÝ

Hỗn hợp chuẩn có thành phần tương tự máu người sử dụng để kiểm chuẩn máy xét nghiệm huyết học

#### HÓA CHẤT

Huyền phù hồng cầu và các thành phần tiểu cầu và bạch cầu nhân tạo và chất bảo quản

#### BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ 2-10°C và tránh ánh sáng cho đến hạn sử dụng in trên nhãn mác.

#### BỆNH PHẨM

Mẫu bệnh phẩm là máu toàn phần chống đông bằng EDTA

Nếu sử dụng máu không chống đông cần xét nghiệm ngay trước khi hình thành cục đông

#### Quy trình kỹ thuật:

- Chuẩn bị máy xét nghiệm
- Lấy lọ khỏi tủ lạnh và đưa về nhiệt độ phòng trong 15 phút
- Cuộn lọ trong lòng bàn tay ở vị trí nằm ngang, thỉnh thoảng đảo ngược cho đến khi được huyền phù đồng nhất
- Xét nghiệm như một mẫu bệnh phẩm
- Làm sạch vật liệu còn sót lại.
- Bảo quản ngay khi sử dụng xong

#### Cảnh báo

Không được uống

Tránh rơi vào mắt và niêm mạc. Trường hợp tiếp xúc với mắt và da, rửa thật nhiều với nước và đến cơ sở y tế

Giữ bao bì kín

Sau khi mở nắp, độ ổn định trong 60 ngày

Nếu bị đông đá, làm tan đông hoàn toàn và trộn nhẹ nhàng lại trước khi thay thế vào thiết bị

**Công ty TNHH Hoàng Oánh**  
510 Trường Chinh - P. Quán Trữ-  
Q. Kiến An - Tp Hải Phòng  
Số: 02/HCHH/HO-HDSD

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### WL 19 Diluent AA

Số	Quy cách
1474510	20 L

#### TÓM TẮT

Là hóa chất pha loãng máy xét nghiệm huyết học

#### NGUYÊN LÝ

Dung dịch đẳng trương, độ pH phù hợp cho việc pha loãng bệnh phẩm sử dụng cho máy đếm tế bào trở kháng

#### HÓA CHẤT

- Sodium Chloride 5,0 g/l
- Sodium Sulfate Anhydrous 8,0 g/l
- Phosphate Buffer 1,0 - 3,0 g/l

#### BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ 2-30°C và tránh ánh sáng cho đến hạn sử dụng in trên nhãn mác.

#### BỆNH PHẨM

Mẫu bệnh phẩm là máu toàn phần chống đông bằng EDTA

Nếu sử dụng máu không chống đông cần xét nghiệm ngay trước khi hình thành cục đông

#### Quy trình kỹ thuật:

Hóa chất sẵn sàng sử dụng  
Lắp đầu hút vào bình hóa chất  
Mồi hóa chất và chạy chuẩn

#### Cảnh báo

Không được uống  
Tránh rơi vào mắt và niêm mạc. Trường hợp tiếp xúc với mắt và da, rửa thật nhiều với nước và đến cơ sở y tế  
Giữ bao bì kín  
Sau khi mở nắp, độ ổn định trong 60 ngày

Nếu bị đông đá, làm tan đông hoàn toàn và trộn nhẹ nhàng lại trước khi thay thế vào thiết bị

**Công ty TNHH Hoàng Oánh**  
510 Trường Chinh - P. Quán Trữ-  
Q. Kiến An - Tp Hải Phòng  
Số: 03/HCHH/HO-HDSD

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**  
**WL 19 E-Z Cleanser AA**

Số	Quy cách
1474513	100ml

**TÓM TẮT**

Là hóa chất rửa thường quy sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học

**NGUYÊN LÝ**

Dung dịch có chứa thành phần có khả năng làm sạch các hợp chất hữu cơ và vô cơ trong hệ thống ống dẫn máy huyết học

**HÓA CHẤT**

- Proteolytic enzyme                    3.0 - 10 g/l
- Sodium Chloride                    3,0 - 5,0 g/l
- Phosphate Buffer                    1,0 - 4,0 g/l

**BẢO QUẢN**

Bảo quản ở nhiệt độ 2-30°C và tránh ánh sáng cho đến hạn sử dụng in trên nhãn mác.

**BỆNH PHẨM**

Mẫu bệnh phẩm là máu toàn phần chống đông bằng EDTA

Nếu sử dụng máu không chống đông cần xét nghiệm ngay trước khi hình thành cục đông

**Quy trình kỹ thuật:**

Hóa chất sẵn sàng sử dụng  
Lắp đầu hút vào bình hóa chất  
Mồi hóa chất và chạy chuẩn

**Cảnh báo**

Không được uống  
Tránh rơi vào mắt và niêm mạc. Trường hợp tiếp xúc với mắt và da, rửa thật nhiều với nước và đến cơ sở y tế  
Giữ bao bì kín  
Sau khi mở nắp, độ ổn định trong 60 ngày

Nếu bị đông đá, làm tan đông hoàn toàn và trộn nhẹ nhàng lại trước khi thay thế vào thiết bị

**Công ty TNHH Hoàng Oánh**  
510 Trường Chinh - P. Quán Trữ-  
Q. Kiến An - Tp Hải Phòng  
Số: 04/HCHH/HO-HDSD

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### WL 19 Lyse AA

Số	Quy cách
1474512	500ml

#### TÓM TẮT

Là hóa chất phá vỡ tế bào sử dụng cho máy phân tích huyết học, thể tích 500ml

#### NGUYÊN LÝ

Dung dịch có thành phần là chất hoạt động bề mặt, có tác dụng phá hủy màng tế bào hồng cầu trong bệnh phẩm

#### HÓA CHẤT

- Quaternary ammonium salt < 50 g/l
- Isopropanol 0,1 - 1,5 ml/l
- Ethanol < 1,5 ml/l

#### BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ 2-30°C và tránh ánh sáng cho đến hạn sử dụng in trên nhãn mác.

#### BỆNH PHẨM

Mẫu bệnh phẩm là máu toàn phần chống đông bằng EDTA

Nếu sử dụng máu không chống đông cần xét nghiệm ngay trước khi hình thành cục đông

#### Quy trình kỹ thuật:

Hóa chất sẵn sàng sử dụng  
Lắp đầu hút vào bình hóa chất  
Mồi hóa chất và chạy chuẩn

#### Cảnh báo

Không được uống  
Tránh rơi vào mắt và niêm mạc. Trường hợp tiếp xúc với mắt và da, rửa thật nhiều với nước và đến cơ sở y tế  
Giữ bao bì kín  
Sau khi mở nắp, độ ổn định trong 60 ngày

Nếu bị đông đá, làm tan đông hoàn toàn và trộn nhẹ nhàng lại trước khi thay thế vào thiết bị

**Công ty TNHH Hoàng Oánh**  
510 Trường Chinh - P. Quán Trữ-  
Q. Kiến An - Tp Hải Phòng  
Số: 05/HCHH/HO-HDSD

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### WL 19 Probe Cleanser AA

Số	Quy cách
1474514	20 ml

#### TÓM TẮT

Là hóa chất rửa đậm đặc cho ngâm rửa kim sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học

#### NGUYÊN LÝ

Dung dịch có chứa thành phần có khả năng làm sạch các hợp chất hữu cơ và vô cơ bám dính trong hệ thống ống dẫn máy huyết học

#### HÓA CHẤT

- Hypochlorous sodium < 100 g/l
- Sodium hydroxide < 100 g/l

#### BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ 2-30°C và tránh ánh sáng cho đến hạn sử dụng in trên nhãn mác.

#### Quy trình kỹ thuật:

Hóa chất sẵn sàng sử dụng  
Lắp đầu hút vào bình hóa chất  
Mồi hóa chất và rửa theo quy trình máy

#### Cảnh báo

Không được uống  
Tránh rơi vào mắt và niêm mạc. Trường hợp tiếp xúc với mắt và da, rửa thật nhiều với nước và đến cơ sở y tế  
Giữ bao bì kín  
Sau khi mở nắp, độ ổn định trong 60 ngày

Nếu bị đông đá, làm tan đông hoàn toàn và trộn nhẹ nhàng lại trước khi thay thế vào thiết bị

**Công ty TNHH Hoàng Oánh**  
510 Trường Chinh - P. Quán Trữ-  
Q. Kiến An - Tp Hải Phòng  
Số: 06/HCHH/HO-HDSD

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### WL 19 Rinse AA

Số	Quy cách
1474511	5L
1474511	20L

#### TÓM TẮT

Là hóa chất rửa thường quy sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học

#### NGUYÊN LÝ

Dung dịch có chứa thành phần có khả năng làm sạch các hợp chất hữu cơ và vô cơ trong hệ thống ống dẫn máy huyết học

#### HÓA CHẤT

- Sodium Chloride 5,0 g/l
- Sodium Sulfate Anhydrous 8,0 g/l

#### Quy trình kỹ thuật:

Hóa chất sẵn sàng sử dụng  
Lắp đầu hút vào bình hóa chất  
Mồi hóa chất và chạy chuẩn

#### Cảnh báo

Không được uống  
Tránh rơi vào mắt và niêm mạc. Trường hợp tiếp xúc với mắt và da, rửa thật nhiều với nước và đến cơ sở y tế  
Giữ bao bì kín  
Sau khi mở nắp, độ ổn định trong 60 ngày

Nếu bị đông đá, làm tan đông hoàn toàn và trộn nhẹ nhàng lại trước khi thay thế vào thiết bị

#### BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ 2-30°C và tránh ánh sáng cho đến hạn sử dụng in trên nhãn mác.

#### BỆNH PHẨM

Mẫu bệnh phẩm là máu toàn phần chống đông bằng EDTA

Nếu sử dụng máu không chống đông cần xét nghiệm ngay trước khi hình thành cục đông